

Bản án số: 84/2025/HS-ST
Ngày 27-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Ánh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thanh Hà, Giáo viên nghỉ hưu

Bà Nguyễn Thị Hạnh, Thẩm phán nghỉ hưu

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hường, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6
- Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Cù Ngô Ngọc Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. ĐÀO DUY A, sinh ngày 09/9/2008 (thời điểm phạm tội 16 tuổi 4 tháng 20 ngày); số Căn cước: 001208056206; ĐKKHKT và nơi ở: Tổ dân phố N, phường C, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá (học vấn): đang học Lớp 12/12 Trường Cao đẳng N1; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Thanh T và bà Nguyễn Thị D; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN THẾ D1, sinh ngày 07/12/2008 (thời điểm phạm tội 16 tuổi 01 tháng 22 ngày); số Căn cước: 001208036615; ĐKKHKT và nơi ở: thôn N, phường

C, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá (học vấn): đang học Lớp 12/12 Trung tâm G, thành phố Hà Nội; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Viết P, sinh ngày 30/5/2009; ĐKHKTT: thôn N, phường C, thành phố Hà Nội; chết ngày 30/01/2025.

Người đại diện theo pháp luật của anh Nguyễn Viết P: Ông Nguyễn Viết B, sinh năm 1976, là bố đẻ của anh P; bà Hoàng Thị N, sinh năm 1974, là mẹ đẻ của anh P; cùng ĐKHKTT và nơi ở: thôn N, phường C, thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Viết B và bà Hoàng Thị N: Ông Đỗ Văn Q, sinh năm 1971; ĐKHKTT và nơi ở: thôn N, xã P, thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đào Duy A:

- Ông Đào Thanh T, sinh năm 1984; ĐKHKTT và nơi ở: Tổ dân phố N, phường C, là bố đẻ của bị cáo; có mặt tại phiên tòa.

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1989; ĐKHKTT và nơi ở: Tổ dân phố N, phường C, là mẹ đẻ của bị cáo; có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thế D1:

- Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1972; ĐKHKTT và nơi ở: thôn N, phường C, thành phố Hà Nội, là bố đẻ của bị cáo; có mặt tại phiên tòa.

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1972; ĐKHKTT và nơi ở: thôn N, phường C, thành phố Hà Nội, là mẹ đẻ của bị cáo; có mặt tại phiên tòa.

2.5. Người bào chữa cho các bị cáo Đào Duy A và Nguyễn Thế D1: Bà Chu Thị Phương T1, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố H; có mặt tại phiên tòa.

2.6. Đại diện Nhà trường nơi bị cáo học tập:

- Nơi bị cáo Đào Duy A học tập: Trường Cao đẳng N1; địa chỉ: Khu G, phường P, thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa.

- Nơi bị cáo Nguyễn Thế D1 học tập: Trung tâm G, thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 29/01/2025, Nguyễn Thế D1 tự ý nổ máy rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu sơn đen, không mang BKS của gia đình để đi chơi. Khi D1 điều khiển xe mô tô đến đoạn đường thôn N, phường C (cách nhà D1 khoảng 200m) thì gặp bạn là Nguyễn Viết P (cùng thôn). D1 và P rủ nhau đi uống nước tại Khu C, Tổ dân phố N, phường C. Là bạn bè cùng thôn, D1 biết P chưa có giấy phép lái xe mô tô nhưng D1 vẫn giao xe mô tô cho P để P điều khiển. P điều khiển xe mô tô ra QL6, rồi đi hướng về phía H. Khi P điều khiển xe mô tô chở D1 đi đến đoạn Km 20 + 400 QL6 thuộc địa phận Tổ dân phố N, phường C, cùng lúc này có Đào Duy A cũng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 29X1-393.97 phía sau chở Nguyễn Huy Hoàng A1 (sinh ngày 07/7/2008; trú tại Tổ dân phố N, phường C) đi từ đường N (là đường nhánh, đường không ưu tiên) ra đường QL6, hướng đường Ủy ban nhân dân thị trấn C (cũ) đi sang làn đường đi hướng H - X (cắt ngang QL6). Do phóng nhanh và khoảng cách gần, P điều khiển xe mô tô không kịp tránh dẫn đến càng bánh trước bên phải xe mô tô va chạm với bánh trước xe mô tô BKS 29X1-393.97 do Đào Duy A điều khiển làm xe mô tô do P điều khiển bị đổ xuống đường, P bị ngã nằm trên đường được mọi người đưa đi cấp cứu. Xe mô tô BKS 29X1-393.97 do Đào Duy A điều khiển không bị đổ nên Duy A điều khiển xe bỏ chạy về hướng X, rẽ phải vào Tổ dân phố N rồi về nhà.

Hậu quả:

- Nguyễn Viết P bị thương tích nặng ở đầu, được đưa đến cấp cứu tại Bệnh viện Q1, đến 14 giờ 45 phút ngày 30/01/2025 P tử vong.

- Nguyễn Thế D1 bị thương tích nhẹ, sơ cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện C rồi đi về nhà (không nằm viện điều trị).

- Xe mô tô không biển kiểm soát bị hư hỏng do tai nạn giao thông đổ nằm trên đường.

Ngày 03/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C rà soát, triệu tập Đào Duy A đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Duy A thừa nhận việc ngày

29/01/2025 đã điều khiển xe mô tô BKS 29X1-393.97 va chạm với xe mô tô do P điều khiển, sau đó Duy A điều khiển xe mô tô bỏ chạy về nhà, không nói cho gia đình biết diễn biến vụ tai nạn giao thông nên anh Đào Thanh T, là bố đẻ của Duy A đã mang chiếc xe mô tô BKS 29X1-393.97 đi thay chân bùn bánh trước tại cửa hàng S tại khu vực Chợ C, xã T, huyện C (nay là phường C, thành phố Hà Nội). Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 29X1-393.97, màu sơn trắng. Quá trình điều tra xác định xe mô tô BKS 29X1-393.97 đăng ký tên Nguyễn Thị D, là mẹ đẻ của Duy A (Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 004604 do Công an huyện C cấp ngày 15/4/2015).

Sau khi nhận được tin báo, Công an huyện C đã phối hợp với Đội Cảnh sát giao thông Số 12 - Phòng C1 Công an thành phố H, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tổ chức khám nghiệm hiện trường, trưng cầu giám định, thu giữ các vật chứng có liên quan và ghi lời khai những người liên quan để tiến hành điều tra, làm rõ nội dung vụ tai nạn giao thông.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường xảy ra tai nạn là đường đôi hai chiều, có dải phân cách cứng phân chia hai chiều di chuyển, có lối mở bên phải hướng X đi H (để đi đường N và N) rộng 27m. Mặt đường rải nhựa apphan bằng phẳng, chiều đường bên trái hướng X đi H rộng 19m, chiều đường bên phải hướng X đi H rộng 18,7m được chia thành 4 làn đường bằng vạch kẻ sơn đứt đoạn màu trắng.

Điểm mốc được xác định là cột kilomet ký hiệu tại dải phân cách cứng. Mép đường chuẩn xác định là mép đường bên phải hướng X đi H, tất cả các số đo đều được đo vuông góc vào mép đường này.

- Vị trí số (1): vết cà xước mặt đường không liên tục nằm trên phần đường phải hướng X đi H, chiều từ X đi H đo từ đầu (1) đến mép đường chuẩn là 18,1m, đo từ cuối (1) đến mép đường chuẩn là 17m, đo vuông góc hướng X đi H từ đầu (1) đến điểm mốc là 9,7m.

- Vị trí số (2): vùng chất màu đỏ (nghi là máu của nạn nhân) bên chiều đường bên phải hướng X đi H (0,55x0,6)m đo từ tâm (2) đến mép đường chuẩn là 16,7m.

- Vị trí số (3): vùng kính mắt vỡ, dép của nạn nhân diện (1x0,8)m bên chiều đường bên phải hướng X đi H. Đo từ tâm (3) đến mép đường chuẩn là 17,5m, đo vuông góc hướng H đi X đến tâm (2) là 0,9m, đo vuông góc hướng X đi H từ tâm (3) đến cuối tâm (1) là 3,5m.

- Vị trí số (4): xe mô tô màu đen nhãn hiệu Honda không có biển số sau tai nạn đổ nghiêng bên phải trên mặt đường, đầu hướng H, đuôi xe hướng Xuân Mai đo từ tâm trục bánh sau đến mép đường chuẩn là 15,8m, đo từ tâm trục bánh trước đến mép đường chuẩn là 15,7m. Đo vuông góc hướng H đi X từ tâm trục bánh sau đến tâm (3) là 7,5m.

Về kết quả khám phương tiện giao thông:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H ra Quyết định trưng cầu giám định để trưng cầu Phòng K Công an thành phố H xác định dấu vết va chạm; vị trí va chạm đầu tiên giữa các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông cũng như tốc độ của các phương tiện khi xảy ra tai nạn.

Kết luận giám định số 1527/KL-KTHS ngày 27/02/2025 của Phòng K Công an thành phố H, kết luận:

1. Dấu vết va chạm trên xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, không biển kiểm soát:

- Dấu vết trượt xước kim loại, bám dính chất màu đen trên diện (5x1)cm ở mặt ngoài phía trước cangk bánh trước bên phải xe, chiều hướng từ trước ra sau (Ảnh 3 + 4 - Bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày có chất màu đen tạo ra.

- Dấu vết trượt xước nhựa, xước cong kim loại, bám dính chất màu trắng (dạng bột đá) ở mặt ngoài bên phải xe (đầu chấn bunn bánh trước, ốp đầu xe, ốp đèn xi nhan trước, tay phanh, đầu tay lái, đầu trục bánh trước, bàn phanh chân, đầu bàn để chân trước, tay nâng yên xe, ốp ống bô), chiều hướng từ trước ra sau (Ảnh 5 => 12 - Bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày cứng (dạng mặt đường) tạo ra.

- Dấu vết còn lại trên phương tiện không đủ yếu tố giám định.

2. Dấu vết va chạm trên xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát: 29X1 - 393.97:

- Dấu vết trượt xước cao su, kim loại trên diện (4x1,5)cm ở mặt ngoài bên trái lốp và vành bánh trước xe, chiều hướng từ ngoài mặt lắn vào tâm trục và ngược chiều chuyển động tiến của bánh xe (Ảnh 15 => 17 - Bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày cứng tạo ra.

- Dấu vết trượt xước cao su, kim loại trên diện (6x2)cm ở mặt ngoài bên trái lốp và vành bánh trước xe, chiều hướng từ trong tâm trục ra ngoài mặt lắn và ngược

chiều chuyển động tiến của bánh xe (Ảnh 18 + 19 - Bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày cứng tạo ra.

- Dấu vết còn lại trên phương tiện không đủ yếu tố giám định.

3. Không xác định được dấu vết va chạm, vị trí va chạm đầu tiên giữa 02 phương tiện.

4. Không xác định được vị trí va chạm, vị trí va chạm đầu tiên giữa 02 phương tiện trên mặt đường tại hiện trường.

5. Không xác định được tốc độ của 02 phương tiện trên khi xảy ra tai nạn.

Kèm theo kết luận giám định: 01 (một) Bản ảnh giám định.

H1 lại đối tượng giám định:

- Phương tiện đã bàn giao sau khi kiểm tra dấu vết.

- Bản ảnh khám phương tiện, bản ảnh hiện trường bàn giao tại Phòng K.

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Kết luận Giám định tử thi số 186/140/KLGĐTT-TTPY ngày 24/02/2025 của Trung tâm P1 - Sở Y, kết luận:

1. Các kết quả chính:

Kết quả khám nghiệm:

- Sây sát da vùng đầu, mặt.

- Sây sát da chân phải.

Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Mẫu máu của nạn nhân Nguyễn Viết P giám định: Không tìm thấy E, M và các chất ma túy.

2. Kết luận: Kết luận nguyên nhân chết: Do không mô tử thi nên không kết luận được nguyên nhân chết.

Về trung cầu giám định thương tích của Nguyễn Thế D1: Ngày 26/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã Quyết định Trung cầu giám định thương tích số 739/QĐ-ĐTTH, ra Quyết định dẫn giải D1 đi giám định thương tích, nhưng D1 và gia đình kiên quyết từ chối giám định thương tích, lý do: D1 bị sây sát da, thương tích nhẹ. Do D1 chỉ phải sơ cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện C, không nằm viện (không có bệnh án) nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để trung cầu giám định qua hồ sơ bệnh án.

Về kết luận định giá tài sản thiệt hại:

Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 12/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, kết luận: Giá trị sửa chữa thay thế, thiệt hại của 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, không mang BKS, bị hư hỏng do tai nạn giao thông: Tổng giá trị sửa chữa là 690.000 đồng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 29X1-393.97, bị hư hỏng do tai nạn giao thông: Tổng giá trị sửa chữa là 400.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, các bên liên quan đến tai nạn giao thông đã tự nguyện hòa giải, đại diện gia đình Đào Duy A đã tự nguyện bồi thường cho gia đình Nguyễn Viết P số tiền 130.000.000 đồng. Đại diện gia đình Nguyễn Viết P đã nhận đủ số tiền trên, đồng thời đề nghị giảm nhẹ hoặc miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Đào Duy A; cam đoan không thắc mắc, khiếu nại gì về vụ tai nạn giao thông trên, không đề nghị Đào Duy A phải bồi thường thêm gì khác về dân sự.

Về xử lý vật chứng:

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 29X1-393.97, màu sơn trắng, đăng ký chính chủ mang tên Nguyễn Thị D, là mẹ đẻ của Đào Duy A; Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 004604 do Công an huyện C cấp ngày 15/4/2015. Cơ quan điều tra xác định chiếc xe mô tô nêu trên là tài sản hợp pháp của chị D.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen, không mang BKS, đăng ký chính chủ mang tên Nguyễn Văn C, là bố đẻ của Nguyễn Thế D1; Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 000098 do Công an xã N, huyện C cấp ngày 20/02/2023. Khoảng ngày 22/01/2025, trong quá trình tham gia giao thông thì bị rơi mất biển kiểm soát, từ thời điểm đó anh C chưa tìm thấy biển và chưa làm thủ tục cấp biển số mới. Cơ quan điều tra xác định chiếc xe mô tô nêu trên là tài sản hợp pháp của anh C.

Chị D và anh C có đơn xin lại tài sản để quản lý, sử dụng nên ngày 26/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô và đăng ký xe cho chủ sở hữu.

Căn cứ vào hiện trường, dấu vết để lại trên các phương tiện và kết quả giám định Cơ quan điều tra xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do Nguyễn Viết P điều khiển xe mô tô khi đi đến đoạn đường giao nhau với đường không ưu tiên, nhưng không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và không làm chủ tốc độ, nên khi Duy A điều khiển xe mô tô đi sang đường, P không kịp xử lý dẫn

đến va chạm với xe mô tô do Duy A điều khiển, gây tai nạn giao thông, làm hư hỏng xe mô tô do Duy A điều khiển (theo kết quả định giá thiệt hại là 400.000 đồng). Đào Duy A điều khiển xe mô tô đi từ đường N (đường không ưu tiên) sang đường, cắt ngang đường QL6 không chú ý quan sát dẫn đến va chạm với xe mô tô do P điều khiển (đang tham gia giao thông trên đường QL6) gây tai nạn giao thông, hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người, làm hư hỏng xe mô tô do P điều khiển (theo kết quả định giá thiệt hại là 690.000 đồng), vi phạm khoản 1 Điều 22 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ (quy định về Nhường đường tại nơi đường giao nhau). Tính đến ngày 29/01/2025, Duy A mới 16 tuổi 4 tháng 20 ngày, Duy A chưa có giấy phép lái xe theo quy định, sau tai nạn Duy A điều khiển xe mô tô bỏ chạy khỏi hiện trường.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố, các bị cáo Đào Duy A, Nguyễn Thế D1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 55/CT-VKS-HS ngày 15/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Hà Nội truy tố như sau:

- Đào Duy A bị truy tố về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại các điểm a, c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

- Nguyễn Thế D1 bị truy tố về tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Hà Nội luận tội cho rằng tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên giữ nguyên bản cáo trạng. Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều chưa đủ 18 tuổi, hiểu biết pháp luật chưa đầy đủ; các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố bị cáo Duy A đã bồi thường dân sự, được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo Duy A có ông nội có công với cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đối với bị cáo Đào Duy A: Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119, khoản

2 Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên, xử phạt bị cáo Đào Duy A từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thế D1: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 118, khoản 2 Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên, xử phạt bị cáo Nguyễn Thế D1 từ 06 tháng cải tạo không giam giữ đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: gia đình bị hại đã được bồi thường số tiền 130.000.000 đồng, không ai có đề nghị gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Người bào chữa cho các bị cáo Đào Duy A và Nguyễn Thế D1 không có ý kiến về tội danh và điều khoản Bộ luật Hình sự các bị cáo bị truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo chưa đủ 18 tuổi thiếu hiểu biết pháp luật, không nhận thức được hành vi trái pháp luật; cả hai bị cáo đều có nhân thân tốt; trong giai đoạn điều tra gia đình bị cáo Duy A đã tự nguyện bồi thường dân sự nên Duy A được người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị giảm hình phạt; bị cáo D1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; hiện các bị cáo đều đang đi học. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 65, 101 của Bộ luật Hình sự; Điều 119 của Luật Tư pháp người chưa thành niên xử phạt bị cáo Đào Duy A mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và cho bị cáo được hưởng án treo.

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 118 của Luật Tư pháp người chưa thành niên xử phạt bị cáo Nguyễn Thế D1 mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Ông Đào Thanh T và bà Nguyễn Thị D là người đại diện hợp pháp của bị cáo Duy A; ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị H là người đại diện hợp pháp của bị cáo D1, đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để giảm hình phạt cho các bị cáo, tạo điều kiện cho các bị cáo được tiếp tục đi học.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Viết P xác nhận đã được bồi thường, không có yêu cầu gì khác về dân sự; đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt

cho các bị cáo do sự việc không may xảy ra, các bị cáo tuổi đời còn nhỏ.

Đại diện Nhà trường nơi các bị cáo học tập vắng mặt tại phiên tòa và không có ý kiến gửi cho Hội đồng xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về đánh giá chứng cứ trong vụ án: tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông; biên bản khám nghiệm các phương tiện; Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 29/01/2025, tại thôn N, xã N, huyện C, thành phố Hà Nội (nay là phường C, thành phố Hà Nội), Nguyễn Thế D1 giao xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu sơn đen, không mang BKS cho Nguyễn Viết P điều khiển chở D1 ngồi sau để đi chơi. Khi P điều khiển xe mô tô đến Km20+400 QL6 thuộc địa phận Tổ dân phố N, phường C - là đoạn đường giao nhau với đường không ưu tiên, P điều khiển xe phóng nhanh, không giảm tốc độ, không chú ý quan sát nên càn bánh trước bên phải xe P điều khiển va chạm với bánh trước xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 29X1-393.97 do Đào Duy A điều khiển phía sau chở Nguyễn Huy Hoàng A1 đi từ đường N hướng Ủy ban nhân dân thị trấn C (cũ) - là đường không ưu tiên sang làn đường đi hướng H - X, gây tai nạn dẫn đến hậu quả P tử vong.

- Đối với hành vi của Đào Duy A: bị cáo điều khiển xe mô tô đi từ đường không ưu tiên sang đường, cắt ngang đường QL6 nhưng đã không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ đến mức cần thiết, không nhường đường, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 22 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 (quy

định về Nhường đường tại nơi đường giao nhau), dẫn đến va chạm với xe mô tô do P điều khiển đang tham gia giao thông trên đường QL6.

Như vậy, khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trên đường bộ, Đào Duy A đã vi phạm các quy định của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ, là nguyên nhân gây tai nạn, hậu quả 01 người chết. Hành vi của bị cáo thỏa mãn dấu hiệu của tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Duy A chưa có giấy phép lái xe theo quy định. Sau tai nạn, Duy A điều khiển xe mô tô bỏ chạy khỏi hiện trường. Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Hà Nội truy tố bị cáo Duy A về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại các điểm a, c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đối với hành vi của Nguyễn Thế D1: mặc dù bị cáo biết rõ Nguyễn Viết P chưa có Giấy phép lái xe mô tô theo quy định, chưa đủ điều kiện để điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ nhưng D1 vẫn tự ý giao xe mô tô cho P điều khiển dẫn đến tai nạn giao thông hậu quả là P chết. Hành vi của bị cáo thỏa mãn dấu hiệu của tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Thế D1 tội theo tội danh và điều khoản viện dẫn trong Cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của mỗi bị cáo thấy rằng: Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông, làm chết 01 người, gây đau thương tang tóc cho gia đình bị hại.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: cả hai bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Bị cáo Duy A: bố mẹ bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại, được người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; bị cáo có ông nội tham gia kháng chiến chống Mỹ được tặng Huy chương kháng chiến nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản

1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Bị cáo D1: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét trong vụ án này, cả hai người điều khiển phương tiện đều có lỗi, thuộc trường hợp lỗi hỗn hợp; khi phạm tội, các bị cáo Duy A và D1 đều trên 16 tuổi nhưng dưới 18 tuổi nên được áp dụng quy định của Luật Tư pháp người chưa thành niên khi quyết định hình phạt.

- Bị cáo Đào Duy A khi phạm tội mới 16 tuổi 4 tháng 20 ngày, phạm tội với lỗi vô ý nhưng bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng với 02 tình tiết định khung tăng nặng, hậu quả của vụ án làm chết người, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; hiện bị cáo đang là học sinh và có nơi cư trú rõ ràng nên có thể áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo nói riêng, phòng ngừa tội phạm nói chung, tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục đi học trở thành công dân tốt.

- Bị cáo Nguyễn Thế D1: khi phạm tội mới 16 tuổi 01 tháng 22 ngày, hậu quả của vụ án là chết 01 người nên cần xử lý nghiêm để răn đe, phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; hiện bị cáo đang là học sinh và có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo được tiếp tục đi học trở thành công dân tốt. Thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố H nhận được quyết định thi hành án. Bị cáo là người dưới 18 tuổi nên không khấu trừ thu nhập theo quy định tại khoản 2 Điều 118 của Luật Tư pháp người chưa thành niên.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bố mẹ bị cáo Đào Duy A đã bồi thường số tiền 130.000.000 đồng, việc bố mẹ bị cáo Duy A bồi thường là thực hiện trách nhiệm của bố mẹ đối với hành vi của con chưa thành niên gây nên; người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được Cơ quan điều tra xử lý nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí. Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác:

- Hành vi của Nguyễn Viết P vi phạm khoản 3 Điều 12 của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ (quy định về trách nhiệm của người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn nơi đường bộ giao nhau). Tuy nhiên, sau tai nạn P tử vong nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với P.

- Đối với anh Nguyễn Văn C (bố đẻ của Nguyễn Thế D1, là chủ xe mô tô Honda Wave, không mang BKS) và chị Nguyễn Thị D (mẹ đẻ của Đào Duy A; là chủ xe mô tô BKS 29X1-393.97): kết quả điều tra xác định: thời điểm D1, Duy A tự ý lấy xe mô tô từ nhà để điều khiển đi chơi, anh C, chị D không có mặt ở nhà, không giao xe mô tô cho D1, Duy A điều khiển. Do đó anh Nguyễn Văn C, chị Nguyễn Thị D không phạm tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H không xem xét xử lý đối với anh C và chị D là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Đào Duy A phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; bị cáo Nguyễn Thế D1 phạm tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

- Đối với bị cáo Đào Duy A: Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 119, Điều 124, khoản 2 Điều 179 của Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên, xử phạt bị cáo Đào Duy A 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đào Duy A cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Đào Duy A thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời hạn thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ

02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thế D1: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 118, khoản 2 Điều 179 của Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên, xử phạt bị cáo Nguyễn Thế D1 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Thế D1 cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thế D1 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Thế D1 trong thời gian chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bố mẹ bị cáo Đào Duy A đã bồi thường số tiền 130.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Đào Duy A và Nguyễn Thế D1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 27/9/2025.

Nơi nhận:

- Công an thành phố Hà Nội;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 – Hà Nội;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Ánh

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.